

NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN TẠI ĐẢO PHÚ QUỐC

Phan Thị Dang*

TÓM TẮT

Trong nghiên cứu này, tác giả phân tích những nhân tố ảnh hưởng đến du lịch biển ở đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Tổng số mẫu là 270, số mẫu này được tác giả phỏng vấn trực tiếp du khách nội địa bằng bảng hỏi trong 6 tháng từ tháng 11 năm 2014 đến tháng 4 năm 2015 và địa điểm lấy mẫu là những bãi biển trên đảo Phú Quốc. Qua nghiên cứu, tác giả đề xuất một số giải pháp giúp du lịch biển ở đảo Phú Quốc phát triển hợp lý hơn.

ABSTRACT

In this study, the author analyzed the factors that have affected the sea-tourism on Phu Quoc island, Kien Giang province. Total sample is 270, which was directly interviewed domestic tourists by questionnaire in 6 months (from november in 2014 to april in 2015) and the sampling sites were the beaches on Phu Quoc island. After then, the author proposed some solutions to help sea-tourism on Phu Quoc island more justifiable development.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, du lịch trên đảo Phú Quốc phát triển mạnh và nhận được nhiều sự quan tâm của du khách, các nhà nghiên cứu, các nhà khoa học và chính quyền cũng như các tổ chức quốc tế. Phát triển du lịch tại Phú Quốc vừa mang ý nghĩa về kinh tế, xã hội vừa mang ý nghĩa bảo vệ chủ quyền biển đảo. Trong tình hình mới hiện nay, phát triển du lịch vùng biển đảo càng được chú trọng hơn để giáo dục cho thế hệ trẻ về tình yêu quê

hương đất nước và nâng cao nhận thức gìn giữ và bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.

Một loại hình du lịch rất phát triển ở đảo Phú Quốc là du lịch biển bởi nơi đây có rất nhiều tiềm năng như bãi biển đẹp và rộng, cát trắng, nước biển trong xanh, phong cảnh đẹp, hoang dã cùng với khí hậu mát mẻ, nắng ấm,... Loại hình du lịch này đã và đang có những đóng góp thiết thực vào phát triển của huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Số lượng du khách quốc tế và nội địa không ngừng tăng lên, từ đó góp phần tạo ra việc làm cho người dân địa phương, khai thác các giá trị văn hóa bản địa, bảo tồn cảnh quan biển đảo.

*Thạc sĩ, Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ

Tuy nhiên, trên thực tế du lịch ở Phú Quốc nói chung và du lịch biển nói riêng vẫn còn nhiều vấn đề nan giải, đặc biệt vấn đề ô nhiễm môi trường do việc khai thác quá mức nguồn tài nguyên tự nhiên đã làm cho du khách không mấy hài lòng khi đến đây. Những nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch đang ngày một suy giảm và điều này sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho Đảo Ngọc nếu không có những giải pháp thích hợp.

Trong nghiên cứu này, tác giả tập trung phân tích những nhân tố ảnh hưởng đến tình hình phát triển du lịch biển tại đảo Phú Quốc. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp giúp du lịch biển ở đây phát triển hài hòa, phù hợp hơn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu tiến hành phỏng vấn trực tiếp 270 du khách nội địa bằng bảng hỏi trong thời gian 6 tháng (11/2014-04/2015). Các địa điểm lấy mẫu là các bãi biển tập trung trên đảo Phú Quốc cụ thể là: Bãi Dài (60 mẫu), Bãi Sao (70 mẫu), Bãi Trường (50 mẫu), Bãi Khem (50 mẫu); Làng chài Hàm Ninh (40 mẫu). Phương pháp lấy mẫu là phi xác suất thuận tiện. Sau khi sàng lọc còn lại 270 mẫu hợp lệ.

Phần mềm SPSS 16.0 được dùng để xử lý bảng hỏi thông qua các phương pháp sau: thống kê mô tả, phân tích phương sai một yếu tố, đánh giá độ tin cậy thang đo (Scale Reliability Analysis), phân tích tương quan giữa hai biến số (sử dụng hệ số tương quan Pearson) và phân tích nhân tố khám phá (Exploratory Factor Analysis).

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái quát mẫu nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu bao gồm 47.5% nam và 52.5% nữ với cơ cấu độ tuổi dưới 25 (30%), từ 25 - 34 (39.5%), từ 35 - 44 (19%), từ 45 - 54 (8%) và trên 54 (3.5%). Trình độ văn hóa của du khách phần lớn là đại học (38%), cao đẳng (27.5%), trung cấp (12.5%), trung học phổ thông (10%), trên đại học (5.5%), trung học cơ sở (3.5%), tiểu học (3%). Nghề nghiệp của du khách đa phần là cán bộ viên chức (35%), kinh doanh - buôn bán (25%), công nhân (15%), sinh viên (7.5%), cán bộ hưu trí (6.5%), nông dân (5%), bộ đội - công an (5%) và khác (1%).

3.2. Thực trạng hoạt động du lịch biển ở đảo Phú Quốc

Những yếu tố hấp dẫn du khách khi lựa chọn du lịch biển ở đảo Phú Quốc là khung cảnh thiên nhiên hoang sơ, đẹp (33%); khí hậu trong lành, mát mẻ (27%); thích hợp cho hoạt động dã ngoại, cắm trại (18%); có nhiều danh lam thắng cảnh đẹp (16%); sự thân thiện, mến khách của người dân địa phương (4%) và thưởng thức đặc sản (2%).

Về những hoạt động của du khách khi đến các địa điểm du lịch biển Phú Quốc gồm: tắm biển (35.5%), tham gia các trò chơi ở biển (31.5%), mua sắm (16%), thưởng thức đặc sản (14.5%), tìm hiểu đời sống người dân địa phương (2%) và các hoạt động khác (0.5%).

Bảng 1: Sự hài lòng của du khách về du lịch biển ở đảo Phú Quốc

Tiêu chí	Số trung bình	Độ lệch chuẩn	Kết luận
Cảnh quan thiên nhiên đẹp, hoang dã	4.10	0.77	Hài lòng
Bãi biển rộng, đẹp, sạch sẽ	4.05	0.78	Hài lòng
Nước biển sạch, trong xanh	4.12	0.75	Hài lòng
Vị trí thuận lợi	3.48	0.79	Bình thường
Cơ sở vật chất kỹ thuật	3.48	0.79	Bình thường
Cơ sở lưu trú	3.46	0.76	Bình thường
Dịch vụ ăn uống, mua sắm và giải trí	3.47	0.78	Bình thường
An ninh, trật tự, an toàn	3.38	0.73	Bình thường
Hướng dẫn viên du lịch	3.45	0.75	Bình thường
Giá cả các loại dịch vụ	3.37	0.72	Bình thường

Sự hài lòng của du khách về du lịch biển Phú Quốc là cảnh quan thiên nhiên đẹp, hoang dã; bãi biển rộng, đẹp và sạch sẽ; nước biển sạch, trong xanh. Và ở mức bình thường đối với các yếu tố còn lại như Bảng 1.

Bảng 2: Tương quan giữa mức độ hài lòng, dự định quay trở lại và giới thiệu đến người khác của du khách

		Mức độ hài lòng	Sự quay trở lại	Giới thiệu
Mức độ hài lòng	Tương quan Pearson Sig. (2-phía)	1		
Sự quay trở lại	Tương quan Pearson Sig. (2-phía)	.540** .000	1	
Giới thiệu	Tương quan Pearson Sig. (2-phía)	.650** .000		1

Từ Bảng 2 cho thấy: với mức ý nghĩa $\alpha = 0.01$, độ tin cậy là 99% (kiểm định Pearson, 2 - phía), mức độ hài lòng tương quan thuận với dự định quay lại du lịch ở những lần tiếp theo của du khách. Theo Cao Hào Thi [4], $|r| < 0.4$: tương quan yếu; $|r| = 0.4 - 0.8$: tương quan trung bình; $|r| > 0.8$: tương quan mạnh.

Kết quả kiểm định mối quan hệ giữa hai biến, $r = 0.540$, tương quan trung bình. Còn đối với mức độ hài lòng tương quan thuận với dự định giới thiệu du lịch đến khác của du khách. Kết quả kiểm định mối quan hệ giữa hai biến, $r = 0.650$, tương quan trung bình.

3.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển ở đảo Phú Quốc

Tác giả sử dụng 10 biến đo lường: (1) Cảnh quan thiên nhiên đẹp, hoang sơ; (2) Bãi biển rộng, đẹp, sạch sẽ; (3) Nước biển sạch, trong xanh; (4) Vị trí thuận lợi; (5) Cơ sở vật chất kỹ thuật; (6) Cơ sở lưu trú; (7) Dịch vụ ăn uống, mua sắm và giải trí; (8) An ninh, trật tự và an toàn; (9) Hướng dẫn viên du lịch và (10) Giá cả các dịch vụ để phân tích nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển đảo Phú Quốc.

Để loại bỏ những biến đo lường có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh (corrected item - total correclation) nhỏ hơn 0.3 (do không đủ độ tin cậy) và đảm bảo Cronbach's Alpha từ 0.8 - 1 thì thang đo lường là tốt, từ 0.7 - 0.8 thì thang đo lường sử dụng được. Sau khi đánh giá độ tin cậy của thang đo các biến cho thấy, không có biến nào có hệ số tương quan biến nhỏ hơn 0.5 và Cronbach's Alpha = 0.846. Vậy thang đo lường các biến là tốt, do đó 10 biến đo lường đều phù hợp để phân tích nhân tố khám phá ở các bước tiếp theo.

Dùng kiểm định KMO (Kaiser - Meyer - Olkin Measure of sampling adequacy) và kiểm định Bartlett (Bartlett's Test of Sphericity) để

kiểm tra mức độ phù hợp của dữ liệu. Theo Kaiser [2], [3] $KMO \geq 0.9$: rất tốt; $KMO \geq 0.8$: tốt; $KMO \geq 0.7$: được; $KMO \geq 0.6$: tạm được; $KMO \geq 0.5$: xấu và $KMO < 0.5$: không thể chấp nhận được. Nếu kiểm định Bartlett có giá trị Sig. > 0.05 không nên áp dụng phân tích nhân tố [2], [3] khi kiểm định, chỉ số KMO của dữ liệu = 0.877 và Bartlett có giá trị Sig. = 0.000 < 0.05: có ý nghĩa thống kê. Dữ liệu thích hợp cho phân tích nhân tố khám phá.

Nhằm đảm bảo mức ý nghĩa thiết thực của phân tích nhân tố khám phá, cần loại những biến đo lường có hệ số tải nhân tố không đạt tiêu chuẩn ở từng nhân tố. Hệ số nhân tố là chỉ tiêu để đảm bảo mức ý nghĩa thiết thực của phân tích nhân tố khám phá [1]. $0.3 < \text{Hệ số tải nhân tố} \leq 0.4$ được xem là đạt mức tối thiểu, $0.4 < \text{Hệ số tải nhân tố} \leq 0.5$: quan trọng, hệ số tải nhân tố > 0.5: có ý nghĩa thực tiễn. Theo Lê Văn Huy [1] nếu chọn tiêu chuẩn $0.3 < \text{Hệ số tải nhân tố} \leq 0.4$ thì cỡ mẫu ít nhất là 350, nếu cỡ mẫu khoảng 100 thì nên chọn tiêu chuẩn hệ số tải nhân tố > 0.55, nếu cỡ mẫu khoảng 50 thì chọn hệ số tải nhân tố là 0.75. Mẫu nghiên cứu là 270, vì vậy biến đo lường được chọn khi có hệ số tải nhân tố > 0.55. Sau khi loại bỏ những biến đo lường không đạt yêu cầu thì được kết quả như Bảng 3.

Bảng 3: Ma trận nhân tố sau khi xoay

Biến đo lường	Nhân tố			
	1	2	3	4
Kiến thức tổng hợp của hướng dẫn viên (HDV)	0.940			
Sự thân thiện, nhiệt tình của HDV, nhân viên	0.943			
Sự chuyên nghiệp của HDV và nhân viên	0.955			
Kỹ năng giao tiếp, ứng xử khôn khéo của HDV và nhân viên	0.950			

Biến đo lường	Nhân tố			
	1	2	3	4
Các phương tiện vận chuyển tham quan an toàn	0.950			
Có nhiều nhà hàng phục vụ	0.715			
Phòng nghỉ rộng rãi, thoáng mát	0.898			
Đường sá rộng rãi, thông thoáng	0.749			
Nhà vệ sinh sạch sẽ, đầy đủ, tiện nghi	0.900			
Trang bị đầy đủ áo phao và dụng cụ cứu hộ ở các bãi tắm	0.955			
Giá cả dịch vụ tham quan hợp lí		0.752		
Giá cả dịch vụ lưu trú hợp lí		0.734		
Giá cả dịch vụ ăn uống hợp lí		0.966		
Giá cả dịch vụ mua sắm hợp lí		0.966		
Khung cảnh thiên nhiên hoang sơ, đẹp			0.960	
Bãi biển rộng, đẹp, sạch sẽ			0.968	
Nước biển sạch, trong xanh			0.965	
Vị trí thuận lợi			0.877	
Rác thải được quản lý tốt			0.799	
Quản lý tốt vấn đề ăn xin				0.738
Quản lý tốt vấn đề chèo kéo, thách giá				0.999
Quản lý tốt vấn đề trộm cắp				0.955

Từ Bảng 3, cho thấy có 5 nhóm nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển đảo Phú Quốc là: (I): Nhóm nhân tố chịu sự tác động của 4 biến đo lường và được đặt tên là: “nguồn nhân lực”; (II): Nhóm nhân tố chịu sự tác động của 6 biến đo lường và được đặt tên là: “cơ sở vật chất kỹ thuật”; (III): Nhóm nhân tố chịu sự tác động của 4 biến đo lường và được đặt tên là: “giá cả các loại dịch vụ”; (IV): Nhóm nhân tố chịu sự tác động của 5 biến đo lường và được đặt tên là: “môi trường tự nhiên” và (V): Nhóm nhân tố “an ninh trật tự” chịu sự tác động của 3 biến đo lường.

Bảng 4: Ma trận điểm số nhân tố

Biến đo lường	Nhân tố			
	1	2	3	4
Kiến thức tổng hợp của HDV (X1)	0.200			
Sự thân thiện, nhiệt tình của HDV và nhân viên (X2)	0.202			
Sự chuyên nghiệp của HDV và nhân viên (X3)	0.211			
Kỹ năng giao tiếp, ứng xử khôn khéo của HDV và nhân viên (X4)	0.208			

Biến đo lường	Nhân tố			
	1	2	3	4
Các phương tiện vận chuyển tham quan an toàn (X5)	0.210			
Có nhiều nhà hàng phục vụ (X6)	0.180			
Phòng nghỉ rộng rãi, thoáng mát (X7)	0.187			
Đường sá rộng rãi, thông thoáng (X8)	0.183			
Nhà vệ sinh sạch sẽ, đầy đủ, tiện nghi (X9)	0.197			
Trang bị đầy đủ áo phao và dụng cụ cứu hộ ở các bãi tắm (X10)	0.211			
Giá cả dịch vụ tham quan hợp lí (X11)		0.188		
Giá cả dịch vụ lưu trú hợp lí (X12)		0.184		
Giá cả dịch vụ ăn uống hợp lí (X13)		0.199		
Giá cả dịch vụ mua sắm hợp lí (X14)		0.199		
Khung cảnh thiên nhiên hoang sơ, đẹp (X15)			0.215	
Bãi biển rộng, đẹp, sạch sẽ (X16)			0.220	
Nước biển sạch, trong xanh (X17)			0.217	
Vị trí thuận lợi (X18)			0.201	
Rác thải được quản lý tốt (X19)			0.199	
Quản lý tốt vấn đề ăn xin (X20)				0.185
Quản lý tốt vấn đề chèo kéo, thách giá (X21)				0.198
Quản lý tốt vấn đề trộm cắp (X22)				0.195

Dựa vào Bảng 4, ta có các phương trình điểm số nhân tố sau:

$$F1 = 0.200X1 + 0.202X2 + 0.211X3 + 0.208X4$$

Trong số 4 biến đo lường của nhóm nhân tố (I): “nguồn nhân lực” thì có X3, X4 có ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển của du lịch biển ở đảo Phú Quốc vì có điểm số nhân tố lớn nhất.

$$F2 = 0.210X5 + 0.180X6 + 0.187X7 + 0.183X8 + 0.197X9 + 0.211X10$$

Trong số 6 biến đo lường của nhóm nhân tố (II): “cơ sở vật chất kỹ thuật” thì có X10, X5 và X9 có ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển du lịch biển ở Phú Quốc.

$$F3 = 0.188X11 + 0.184X12 + 0.199X13 + 0.199X14$$

Trong số 4 biến đo lường của nhóm nhân tố (III): “giá cả các loại dịch vụ” thì có 2 nhân tố có ảnh hưởng mạnh nhất đến sự phát triển du lịch biển Phú Quốc là X14, X13.

$$F4 = 0.215X15 + 0.220X16 + 0.217X17 + 0.201X18 + 0.199X19$$

Trong số 5 biến đo lường của nhóm nhân tố (IV): “môi trường tự nhiên” thì có 3 nhân tố: X16, X17, X15 có ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển du lịch biển Phú Quốc.

$$F5 = 0.185X20 + 0.198X21 + 0.195X22$$

Trong số 3 biến đo lường của nhóm nhân tố (V): “an ninh trật tự” thì có X21, X22 có ảnh hưởng mạnh đến phát triển du lịch biển Phú Quốc.

4. Kết luận

Có 5 nhóm nhân tố có ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển du lịch biển ở đảo Phú Quốc: nguồn nhân lực (X3: Sự chuyên nghiệp của HDV và nhân viên; X4: Kỹ năng giao tiếp, ứng xử khôn khéo của HDV và nhân viên); cơ sở vật chất kỹ thuật (X10: Trang bị đầy đủ áo phao và dụng cụ cứu hộ ở các bãi tắm; X5: Các phương tiện vận chuyển tham quan an toàn; X9: Nhà vệ sinh sạch sẽ, đầy đủ, tiện nghi); giá cả các loại dịch vụ (X14: Giá cả dịch vụ mua sắm hợp lý; X13: Giá cả dịch vụ ăn uống hợp lý); môi trường tự nhiên (X16: Bãi biển rộng, đẹp, sạch sẽ; X17: Nước biển sạch, trong xanh; X15: Khung cảnh thiên nhiên hoang sơ, đẹp); an ninh trật tự (X21: Quản lý tốt vấn đề chèo kéo, thách giá; X22: Quản lý vấn đề trộm cắp).

Tóm lại, du lịch biển ở Phú Quốc có rất nhiều tiềm năng phát triển với những bãi biển đẹp, rộng, dài cùng với cát trắng tinh và nước biển trong xanh là nơi lý tưởng cho du khách lựa chọn. Để du lịch biển ở đây phát triển hài hòa, hợp lý hơn nữa thì cần thực hiện tốt các biến đo lường như đã phân tích ở trên, đồng thời cũng quan tâm hơn đến vấn đề môi trường, đào tạo nguồn nhân lực, điều tiết giá cả, cơ sở vật chất kỹ thuật, quản lý vấn đề an ninh, trật

tự và an toàn. Trong tình hình mới, việc phát triển du lịch biển đảo còn mang ý nghĩa trong việc khẳng định chủ quyền biển đảo của nước ta vì vậy mọi vấn đề liên quan đến đầu tư cần được xem xét, cam kết và kiểm tra cụ thể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Văn Huy, *Phân tích nhân tố và kiểm định Cronbach-Alpha*,
2. Hoàng Trọng-Chu Nguyễn Mộng Ngọc, *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS tập 1 & tập 2*, Nxb Hồng Đức, 2008.
3. Hoàng Trọng-Chu Nguyễn Mộng Ngọc, *Thống kê ứng dụng trong kinh tế-xã hội*, Nxb Hồng Đức, 2011.
4. Cao Hào Thi, *Tương quan hồi quy và tuyến tính*, <http://fita.hua.edu.vn/tthieu/files/TinUD/Ly%20thuyet%20Tuong%20quan--Hoi%20quyy.pdf>, truy cập ngày 10/06/2015.
5. Bùi Thị Hải Yến, *Quy hoạch du lịch*, Nxb Giáo dục, 2006.
6. Bùi Thị Hải Yến-Phạm Hồng Long, *Tài nguyên du lịch*, Nxb Giáo dục, 2007.
7. <https://www.scribd.com/doc/43261603/Ch-III-Factor-Analysis-Cronbach-Alpha>, ngày truy cập 10/07/2015.

Ngày nhận bài: 06/5/2016

Ngày gửi phản biện: 23/7/2016